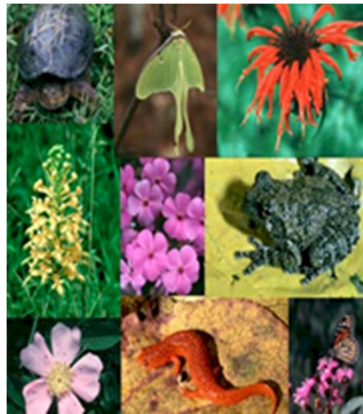


ĐA DẠNG SINH HỌC & CON NGƯỜI

1. Nhập đề.

Đa dạng sinh học càng ngày càng được chú trọng trong lãnh vực môi trường, nhất là từ khi có Đại Hội Toàn cầu về trái đất ở Rio (BRESIL) năm 1992. Đại hội này quy tụ các lãnh tụ toàn thế giới về các vấn đề đặt ra trong lãnh vực môi trường trên hành tinh chúng ta đang ở và báo động về các nguy cơ hiểm hoạ đang chờ đón nếu chúng ta lơ là về sự bảo vệ môi trường. Nhiều vấn đề như sưởi ấm toàn cầu, lỗ hổng o-zôn, sự phá rừng xích đối, sự ô nhiễm không khí, mưa a-xít, giảm đa dạng sinh học, khu vực đánh cá bị cạn kiệt, mực nước biển dâng cao, v.v. là những vấn đề nhức nhối của nhân loại, nhất là khi áp lực dân số tăng mỗi ngày làm diện tích sống của mỗi người càng bị thu hẹp lại. Riêng năm 2010, Liên Hiệp Quốc chọn làm Năm quốc tế đa dạng sinh học với mục tiêu tăng cường nhận thức của cộng đồng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học, chia sẻ thông tin về những thành tựu trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học do cộng đồng và Chính phủ thực hiện.



2. Thế nào là đa dạng sinh học?

Đa dạng sinh học là toàn bộ các môi trường tự nhiên và mọi hình thức cuộc sống trong đó có động vật, thực vật, khuẩn, vi khuẩn với mọi tương quan, tương thuộc giữa chúng và các môi trường. Đời sống trên mặt đất có 3 mặt tương thuộc:

– **đa dạng các loài (kể cả loài người).** Ngày nay, người ta ước tính có đến 10 triệu loài đa tế bào và chỉ chừng 1.8 triệu là được xác định. Ngoài biển thì san hô, cá biển, chim biển, thú biển, bò sát, động vật đáy, động vật phù du, rong biển, cỏ biển... Trên cạn, thì động vật có vú, loài chim, loài bò sát, thực vật thì ẩn hoa, hiển hoa, rong rêu, v.v. Trong đất cũng có nhiều động vật và vi cơ thể nhiều loài.

– **đa dạng cá nhân (đa dạng gen) trong mỗi loài.** Vài ví dụ: Lúa cũng có nhiều loài:

*Vụ chiêm em cấy lúa di,
Vụ mùa lúa đẻ, sớm thì ba giăng,
Thú quê rau cá đã từng,
Gạo thơm cơm trắng chi bằng tám xoan.*

Cá cũng có nhiều loài:

*Nhà tôi nghề già nghề nông,
Lặng thì tôm cá đầy trong đầy ngoài,
Cá trắng cho chí cá khoai,
Còn như cá lẹp, cá mai cũng nhiều.*

Rau cải cũng rất đa dạng như trong bài ca dao sau:

*Ai đâu mà chẳng biết ta,
Ta ở Xóm Láng, vốn nhà trồng rau.
Rau thơm, rau húng, rau mùi,
Thì là, cải cúc, đủ loài hành hoa
Mồng toi, mướp đắng, ớt cà,
Bí đao đậu ván vốn nhà trồng nên.*

– **đa dạng môi trường sống:** môi trường sống có thể là cái ao:

Ao thu lặng lẽ nước trong veo –(Nguyễn Khuyến),

một con sông:

*Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song* –(Xuân Diệu),

một ngọn đèo:

*Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà,
Cỏ cây chen đá lá chen hoa* –(Bà Huyện Thanh Quan).

Đó là đa dạng về hệ sinh thái. Nói cách khác, đa dạng sinh học là mức độ phong phú của tạo vật và là kết quả của hơn hàng ngàn triệu năm, từ lúc Trái đất được thành hình đến nay. Trong văn thơ Việt, thực vật và động vật luôn luôn là những đề tài gửi gắm trong ca dao cũng như trong các bài thơ. Trong bài thơ tả cảnh đồng quê Việt:

*Gió may nổi bờ tre buồn xao xác,
Trên ao bèo tàn lụi nước trong mây,*

*Hoa mướp rụng từng đoá vàng rải rác,
Lũ chuồn chuồn nhớ nắng ngân ngơ bay.*

Ta thấy nào là động vật (chuồn chuồn) với thực vật (mướp, tre, bèo) chan hoà man mác trong bài. Ca dao thường phảng phất nhiều thực vật:

*Xăm xăm bước tới vườn trầu,
Hỏi thăm lê, lựu, măng cầu chín chua?
Ngó lên đám bắp trở cò,
Đám dưa trở nụ, đám cà trở bông.*

Đa dạng sinh học cũng hiện diện trong lời kinh A Di Đà, với vô số loài chim: Lại còn đây nữa, ông Xá-ly-phát, nước kia thường có đủ các giống chim, màu sắc lạ đẹp, như chim bạch hạc, không tước, anh vũ, cùng chim xá-ly, ca-lăng-tần-già, và chim cộng mệnh.

Các giống chim ấy, ngày đêm sáu thời, hót tiếng hoà nhã. Trong bản nhạc Nhớ mùa thu Hà Nội, có những câu:

*Hà Nội mùa thu cây côm nguội vàng,
cây bàng lá đỏ nằm kề bên nhau,
Phố xưa nhà cổ mái ngói thâm nâu
Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội,
mùa hoa sữa về thơm từng cơn gió,
mùa cốm xanh về thơm bàn tay nhỏ,
cốm sữa via hè thơm bước chân qua.
Hồ Tây chiều thu,
mặt nước vàng lay bờ xa mời gọi,
Màu sương thương nhớ,
Bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời.*

Ta cũng thấy ngay thực vật (cây bàng, cây côm nguội...), động vật (sâm cầm), cùng đứng chung trong bài hát. Đa dạng sinh học trong văn học Việt cũng nhan nhản trong các bài hát như: hoa ngọc lan, hoa ti-gôn, hoa cúc, hoa mai, hoa đào, hoa quỳnh, v.v. Cây cũng vậy có mặt trong ca dao, thơ, nhạc, từ cây cau, cây khế, cây xoài, cây nhãn đến bằng lăng. Tóm lại, đa dạng sinh học chính là chim trời, cá nước, san hô ngoài biển, cá sông, cá biển cùng động vật hoang dã, thực vật trong rừng, kể cả các khuẩn, tảo, vi cơ thể trong đất, tóm lại mọi hình thức của sự sống muôn màu muôn vẻ.

3. Đa dạng sinh học trong rừng nhiệt đới.



Những loại rừng ôn đới hay rừng thông phương Bắc không có nhiều loài thực vật, còn các rừng nhiệt đới có rất nhiều loài, đặc biệt là các vùng sau đây:

– **Vùng Amazon.** Rừng Amazone, rộng đến 7 triệu km², xuyên qua nhiều xứ như Bresil, Perou, Venezuela, Guyana, Surinam. Rừng rậm và chứa nhiều loài thực vật, động vật, côn trùng, loài bò sát, chim muông. Trong rừng vùng Amazon có trên 3000 loài cây ăn trái từ chuối, avoca, cam, chanh, bưởi, chưa kể đến cây lúa, khoai tây, bắp, riềng, gừng, khoai môn, mía, cà phê, quế; còn chim muông, loài bò sát, động vật hoang dã thì cũng rất nhiều. Sông Amazon của Brasil có chứa nhiều loại cá hơn tất cả các sông ngòi Âu Châu. Khu vực này là quê hương của khoảng 2.5 triệu loài côn trùng, hàng chục nghìn loài thực vật, và khoảng 2000 loài chim cùng thú. Tới nay, ít nhất khoảng 40000 loài thực vật, 3000 loài cá, 1294 loài chim, 427 loài thú, 428 loài động vật lưỡng cư, và 378 loài bò sát đã được phân loại khoa học trong khu vực này. Khoảng 20% loài chim trên thế giới sống trong các khu rừng nhiệt đới Amazon.

– **Vùng lưu vực sông Congo.** Lưu vực sông Congo bao trùm các xứ như Cameroun, Cộng Hoà Trung Phi, Congo Brazzaville, Congo Kinshasha, Guinée Equatoriale, Gabon cũng chứa nhiều rừng và đa dạng sinh học rất lớn.

– **Vùng Nam Phi.** Vùng Nam Phi châu với diện tích 1.1 triệu km² (110 triệu hecta) ứng với Bostwana, Lesotho, Mozambique, Liên Bang Nam Phi, tương ứng với 1% diện tích đất lục địa của quả địa cầu cũng có nhiều loài chim, cá, cây, loài bò sát, động vật có vú.

– **Vùng New Guinea.** Vùng Papua New Guinea cũng còn rất nhiều thực vật chưa ai nghiên cứu. Trải dài từ các đảo Indonesia đến hải đảo Thái Bình dương xuyên qua New Guinea.

Riêng Việt Nam cũng là nơi hội lưu của ba luồng di cư sinh vật từ nhiều khu vực Nam Hoa, Mã Lai, Ấn Độ nên thực vật cũng kế thừa cả ba luồng:

– **luồng thực vật miền núi Tây Bắc châu thổ sông Hồng** có nhiều giống cây như thảo mộc miền núi Himalaya hay Nam Hoa, rụng lá vào đông như các cây thuộc họ Dẻ (Fagaceae), họ Thích (Aceraceae), họ Nhài (Oleaceae).

– **luồng thực vật mang các yếu tố Mã Lai–Indonesia** bao gồm các cây thuộc họ Dầu (Dipterocarpaceae) như chò chỉ, dầu song nạng.

– **luồng thực vật mang các yếu tố Ấn Độ–Miền Điện** gồm những cây thuộc họ Bàng(Combretaceae) như chò xanh, chò nhai (*Anogeissus tonkinensis*), và một số loài thuộc chi *Combretum* họ Bàng Lãng (Lythraceae), họ Gạo (Bombacaceae) rụng lá vào mùa khô.

Riêng về biển cũng có nhiều đa dạng sinh học với tôm, mực, ghẹ, ốc nhảy, trai, nghêu, sứa, cá ngựa, hải sâm với nhiều loài san hô thuộc 2 nhóm san hô cứng và san hô mềm; có loài cá rạn san hô.



4. Ích lợi của đa dạng sinh học.

Đa dạng sinh học có 3 vai trò quan trọng sau đây:

4.1. Vai trò sinh thái.

Đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu có liên quan chặt chẽ và tương tác với nhau. Với rừng rú được bảo tồn, sức khỏe con người được tăng lên vì rừng toả ra oxy [dưỡng khí] qua hiện tượng quang hợp và hút bớt các khí độc do khói nhà máy, khói xe hơi do hàng vạn chiếc suốt ngày đêm di chuyển phát ra. Đó là các khí nhà kính (green house gas) làm đảo lộn khí hậu trái đất.

Lợi ích gián tiếp của đa dạng sinh học là hỗ trợ đắc lực cho các hệ sinh thái, điều hòa khí hậu, tạo ra ô-xy, giữ nguồn nước và cung cấp nước, chống xói mòn, bảo vệ đất đai ở mọi nơi, giúp hạn chế biến đổi khí hậu. Rừng nhiệt đới Amazon là một khu bảo tồn thiên nhiên trên thế giới. Đó là khu dự trữ sinh quyển (cái phổi) cho loài người, nhờ vào sự hấp thụ CO₂ của cây cối rồi thải oxygen ra không gian. Hơn 20% oxygen trên thế giới tiết ra từ rừng nhiệt đới Amazon.

4.2. Vai trò kinh tế

Như nguồn gen cho nông nghiệp, nguồn thuốc cho y tế, nguồn lương thực. Trước kia, con người sử dụng các sản phẩm hoá học nhiều nhưng ngày nay, mới thấy hoá học đưa đến những phản ứng phụ gây nguy hại cho sức khỏe nên càng ngày nhân loại chú trọng nhiều về sinh học (Bio). Các nhà nghiên cứu sàng lọc các hợp chất thiên nhiên (các chất có hoạt tính sinh học, tinh dầu, hương liệu) từ tài nguyên sinh vật trên đất liền, dưới biển, và vi sinh vật để tổng hợp các chất có giá trị kinh tế, khoa học cao để sử dụng trong các ngành y dược, mỹ phẩm, công nghiệp. Công nghệ sinh học đang dần dà chiếm nhiều lãnh vực, từ trang điểm với các công ty mỹ phẩm ngày nay sử dụng các tinh dầu thực vật để làm phấn, son, nước hoa trong ngành biocosmetics, sinh vật chuyển đổi gen (OMG) với cà chua, đậu nành, bắp với biotechnology đến cải thiện môi trường nước với bioremediation, biofiltration, v.v.

– **thuốc thang (Đông y và Tây y)**. Xưa kia, ngành Đông Y chỉ dùng toàn thuốc nguồn gốc thực vật: Gừng, tỏi, artichaut, lá dâm bụt, rau thơm, v.v. đều sử dụng trị các chứng đau; ngày nay Tây Y cũng sử dụng nghiên cứu thực vật để tìm ra các tinh chất trị bệnh. Rừng cây là một nguồn cung cấp dược liệu quan trọng cho con người; nếu ta hủy hoại rừng, vô hình trung nguồn thuốc chữa bệnh cũng mất luôn. Các chiết xuất từ nhiều cây trong rừng giúp trị nhiều chứng bệnh. Vào trong tiệm thuốc Tây ngày nay, ta thấy cũng có trưng bày các loại thuốc của nhiều hãng như Adrien Gagon, Jamieson... của Canada, Vogel của Thụy Sĩ để trị cảm, cúm, dị ứng, ho khan, v.v. bằng các thực vật khác nhau. Năm 1983 không một hãng hay cơ quan nào của Hoa Kỳ làm nghiên cứu về thảo dược mà ngày nay có hơn 100 hãng thuốc đã lên dự án thiết lập nhiều chương trình nghiên cứu về thảo dược như Merck, Abbott, Bristol–Myers Squibb, Eli Lilly, Monsanto, và Cơ Quan chống Ung Thư Hoa Kỳ (US National Cancer Institute). Cơ quan này cho biết có hơn 3000 loại cây dùng để chữa trị ung thư trong đó 70% là dược thảo từ rừng nhiệt đới. Chưa kể đến còn nhiều chất hóa học trong dược thảo chưa khám phá bởi con người để

chữa trị những căn bệnh hiểm nghèo như lao phổi (tuberculosis), viêm gan, HIV, AIDS, v.v. mà có thể những hóa chất dược thảo này sẽ tìm được trong rừng Amazon chẳng.

Rừng nhiệt đới là nhà thuốc cho thế giới. Nhờ đa dạng sinh học, nhất là thảo mộc hoang dã trên núi, nên nhiều dược phẩm mới có khả năng được phát hiện qua các khảo cứu các thảo mộc thiên nhiên trong rừng. Nếu ta hủy hoại rừng, vô hình trung tài sản gen của nhân loại bị phá vỡ luôn. Trong rừng nhiệt đới có vô vàn cây cho thuốc, từ lá, rễ, trị nhiều chứng bệnh thuốc lợi tiểu, chống đau nhức, trị kiết, thổ tả, mụn nhọt. Ở Bắc Mỹ 25% toa thuốc chế biến từ dược thảo. Vào những năm 2000 thuốc tiêu thụ từ dược thảo lên đến 4.5 tỉ đô la. Ngày nay trên toàn thế giới lưu lượng dược thảo được bán ra hơn 40 tỉ đô la hàng năm chiết ra từ 90 loại cây rừng nhiệt đới. 25% các loại thuốc chống ung thư ngày nay trích ra từ dược thảo vùng nhiệt đới.

– **nguồn gen cho cải tạo thực vật:** Đa dạng sinh học càng nhiều thì quỹ gen càng phong phú và càng phong phú thì cơ hội lai tạo các giống mới kháng hạn, kháng lạnh, kháng phèn, kháng mặn... càng dễ thành công. Đó là lý do Liên Hiệp Quốc có Công Ước quốc tế về đa dạng sinh học. Nhiều giống cây, nhiều giống hoa màu hoang dã nhưng lại chứa đựng một quỹ gen rất phong phú. Nhờ quỹ gen đó mà có thể thay đổi hay cải thiện các giống hiện có, bằng cách lai giống, ghép cây, để tạo ra các giống mới thích nghi với môi trường mới, kháng sâu hơn, giúp cải thiện môi trường. Sự đa dạng sinh học là điều kiện cần thiết để có một quỹ gen phong phú.

– **lượng thực:** Rừng cây cũng có tài nguyên lương thực với măng tre, nấm, sim, muông:

*Ba năm trần thủ lưu đồn,
Ngày thì canh điểm, tối dồn việc quan
Chém tre đẵn gỗ trên ngàn,
Hữu thân, hữu khổ phân nàn cùng ai,
Miệng ăn măng trúc, măng mai,
Những giang cùng nứa lầy ai bạn cùng,
Nước giếng trong con cá nó vẫy vùng.*

4.3. Vai trò xã hội và tâm linh.

Đa dạng sinh học có giá trị thẩm mỹ, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục nâng cao tầm hiểu biết của con người. Đa dạng sinh học với thảo nguyên, rừng dày, rừng thưa, rừng ven sông, suối, ao hồ, biển giúp ngành du lịch nghỉ ngơi chưa kể đó cũng là chốn tâm linh giúp lắng đọng, nội tâm yên ổn, giúp giảm stress vốn gây rất nhiều bệnh thời đại. Rừng giúp con người thư giãn, tìm lại sự im lặng, tĩnh mịch:

*Ta đại ta tìm nơi vắng vẻ,
Người khôn người đến chốn lao xao.*

Đa dạng sinh học với rừng cây, ao hồ, sông suối, thác nước giúp con người ngày nay tránh cảnh ồn ào, chen lấn giúp họ có những quãng ngày thanh thản, tác động đến nội tâm. Thực tế, có ở trong cảnh phố phường chật hẹp người đông đúc với tiếng động như tai điếc óc thì mới cảm nghiệm được sự yên tĩnh êm đềm lắng đọng trong khu rừng, mới chiêm nghiệm trong thảnh lãng và an bình, suy tư trong tình trạng thần trí lắng đọng, và mở rộng tâm hồn lắng nghe của chiêm nghiệm, của đời sống tâm linh. Con người tìm lại chốn tĩnh lặng, giúp tâm không còn vọng niệm, giúp tâm buông xả, không phân biệt những cặp đôi đũa như giàu/ngheo, sang/hèn, tốt/xấu, v.v. Tâm an vui tự tại, không dính mắc, tâm không vọng niệm, tâm buông xả như bài thơ sau đây:

*“Sống không giận, không hờn, không oán trách,
Sống là động, nhưng lòng luôn bất động,
Sống là thương, nhưng lòng chẳng vấn vương,
Sống yên vui, danh lợi mãi coi thường,
Tâm bất biến, giữa dòng đời vạn biến.”*

Trong mọi xứ, tín ngưỡng dân gian xem cây chứa đựng những linh hồn, những bà tiên, những bà phù thủy có phép màu nhiệm. Các thần thoại, các huyền thoại, các phônklo đều hàm ẩn những điều ấy. Người Việt xưa vì không chế ngự được thiên nhiên: gió, mưa, lụt lội, sấm sét, thú dữ nên tôn thờ mọi thần linh: thần lửa, thần mưa, thần gió, thần cây, thần đá, và mọi vật linh như chim (trĩ, công...). Thần linh có mặt trong rừng, trên cây, khúc sông, thác nước... cho nên thường có những lễ hội cầu trời, cầu thần linh phù trợ cho con người. Ở nông thôn Việt Nam, người dân quê xem cây cổ thụ như chứa một cái gì linh thiêng, có thần cây tàng ẩn trong đó nên thường đem lễ vật, que hương ra cúng bái. Cây thông tượng trưng cho người quân tử:

*Kiếp sau xin chớ làm người,
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo...*

5. Bảo tồn đa dạng sinh học.

Muốn bảo tồn đa dạng sinh học, các nước thường thiết lập vườn quốc gia (national park) khu bảo tồn thiên nhiên (nature reserve), khu lâm sản nghiên cứu thí nghiệm, các vườn sưu tập cây để cho hạt (arboretum). Nhiều Trung Tâm Khảo Cứu trên thế giới đã phải sưu tập rất nhiều hạt giống của mọi giống lúa, mọi giống đậu, khoai tây, bắp... và tồn trữ trong các kho lạnh để cho khỏi mất tỷ lệ nảy mầm trong hàng chục năm. Thực vậy, hiện nay trên thế giới có khoảng trên 10 Trung Tâm quốc tế, rải rác trên toàn thế giới, chuyên có một bộ phận lo sưu tập và bảo tồn quỹ gen các loài. Nào là CIMMYT ở Mexico, đặc trách lúa mì và bắp, y như tên gọi Centro Internacional Mejoramiento Maiz y Trigo, nào là CIAT (Centro Internacional Agricultura Tropicale) ở Colombia lo sưu tập các loại đậu, nào là ICRISAT ở Ấn Độ (International Crops Research Institute SemiArid Tropics) sưu tập đậu phụng và đậu triều tức *Cajanus indicus*, nào là IRRI ở Phi luật tân (International Rice Research Institute) chuyên về lúa, từ lúa ruộng đến lúa rẫy, từ lúa tẻ đến lúa nếp, lúa

nổi đến lúa chịu phèn, kháng mặn, nào là CIP (Centro Internacional de la Papa) ở Pérou lo về khoai tây. Từ 1968, Viện IRRI đã du nhập và tồn trữ trong kho lạnh gần 70000 giống lúa (trong đó 63000 ở Á Châu). Muốn cho an toàn hơn, cứ mỗi giống lúa, họ gửi một nửa sang Mỹ, hiện tồn trữ trong kho lạnh ở Colorado (U.S. National Seed Storage Laboratory ở Fort Collins). Nền tảng của cuộc cách mạng xanh hiện nay là nhờ vào quỹ gen trên. Các nhà bác học đã sử dụng quỹ gen để tạo giống mới kháng hạn hơn, cao năng hơn, kháng sâu bệnh hơn. Căn bản di truyền trong sự cải thiện thực vật là nằm trong các gen mà một khi các gen bị mất đi (do phá rừng, do đô thị hoá) thì các nhà di truyền học không tìm đâu ra các gen để còn tiếp tục lai giống.

Tóm lại, bảo vệ đa dạng sinh học chính là bảo vệ con người. Vì sao? Con người nhờ rừng vì không rừng thì không có nước. Không rừng thì đất cằn cỗi mà đất cằn thì không sản xuất được lương thực, gây nạn đói kém. Không rừng thì lụt lội, chết người, mất của... Con người nhờ gen đa loại để cải thiện giống, giúp an ninh lương thực trong bối cảnh người càng ngày càng đông.

6. Phật giáo và đa dạng sinh học.

Trong ngũ giới của Phật giáo, điều khoản thứ nhất là cấm sát sanh, nghĩa là cấm gây nên cái chết cho bản thân và tha nhân. Nền đạo đức của Phật giáo là lòng thương yêu thực sự đối với mọi sinh linh. Như vậy cũng có nghĩa là không săn bắn hoang thú. Như vậy, ta phải bảo tồn rừng rú vì nếu không có rừng thì loài thú hoang, chim muông sẽ không nơi trú ẩn. Tục ngữ ta cũng có nói đến hai tội lớn trong môi trường, đó là:

*Nhật phá sơn lâm,
nhì đâm Hà Bá.*

Trong kinh Địa Tạng, phẩm thứ tư, Nghiệp cảm của chúng sanh, có đoạn Đức Phật khuyên như sau:

“Này bốn ông Thiên Vương! Nếu gặp kẻ sát hại loài sinh vật, thời dạy rõ quả báo vì ương lụy đời trước mà phải bị chết yểu. Nếu gặp kẻ buông lung săn bắn thời ngài dạy rõ quả báo kinh hãi điên cuồng mất mạng. Nếu gặp kẻ đốt núi rừng cây cỏ thời ngài dạy rõ quả báo cuồng mê đến chết. Nếu gặp kẻ dùng lưới bắt chim non thời ngài dạy rõ quả báo cốt nhục chia lìa. Nếu gặp kẻ dùng nước sôi hay lửa, chém chặt, giết hại sanh vật thời ngài dạy rõ quả báo phải luân hồi thường mạng lẫn nhau.”

Trong kinh Pháp Cú là kinh nhật tụng của Phật giáo Tiểu thừa, phẩm Phật đà, ta bắt gặp các câu:

*“Trong cơn nguy khốn bàng hoàng,
Con người tìm trú dưới hàng cây thiêng,
hoặc vào đền miếu, chùa chiền,*

*hoặc lên đồi núi,
hoặc miền rừng hoang.”*

Như vậy cũng đủ nói lên vai trò của rừng trong tâm linh. Đức Phật Thích ca có những lời nhấn nhủ ghi lại trong kinh Pháp Cú, phẩm A La Hán:

*“Khả ái thay núi rừng,
Chỗ người phạm không ưa,
Người li tham ưa thích,
Vì không tìm dục lạc.”*

Trong cuộc sống đầy biến động, ta hãy tạo cho mình một niềm tin và một tâm bình an, buông xả. Theo thuyết tương tác, tương nhập, trùng trùng duyên khởi thì mọi việc đều liên quan đến nhau: rừng cây tác động đến nước, nước tác động lên mực nước biển dâng, ảnh hưởng đến các vùng đất thấp duyên hải, ảnh hưởng đến lương thực, v.v. nói cách khác, cái này có vì cái kia có, cái này không vì cái kia không... Thân thể bao gồm bốn yếu tố: đất, nước, gió, lửa. Khi chúng kết hợp và tạo thành cơ thể, ta gọi chúng là đàn ông, đàn bà, cho chúng một cái tên để có thể dễ dàng nhận ra chúng, nhưng thực con người chỉ vay mượn các yếu tố trên để sống còn, còn mượn thì còn trả; hết mượn, thì chết. Cũng như thế, Trái Đất cũng gồm bốn Tứ Đại là đất, nước, gió, lửa. Bốn yếu tố này cũng tương quan, tương thuộc: vấn đề rừng ngập mặn, rừng đầu nguồn, dân số đông, khí nhà kính, an ninh lương thực, v.v. đều là một vì cái này ảnh hưởng đến cái kia. Do đó, nếu nước bị ô nhiễm, nếu không khí bị ô nhiễm, nếu phá rừng ngập mặn, phá rừng đầu nguồn, v.v. thì con người đã tự huỷ hoại mình! Nói khác đi, hiểu rõ thiên nhiên ta sẽ hiểu rõ giáo pháp và hiểu rõ giáo pháp ta sẽ hiểu rõ thiên nhiên. Như vậy, phải vứt bỏ khái niệm về “ngã” vì con người nhờ không khí để thở, nhờ nước để uống, nhờ rừng mới có dòng nước. Con người mà còn tự ngã là còn đau khổ. Căn bản của những lời dạy của Đức Phật là hiểu rõ tự ngã chỉ là trống không. Không còn dính mắc vào tự ngã, vào hạnh phúc thì sẽ có hạnh phúc thật sự. Hãy tập xả bỏ một cách tự nhiên, không cần tranh đấu gay go, chỉ đơn thuần xả bỏ, sự vật thế nào thì cứ để nó thế đó; không nắm giữ, không dính mắc, tự do giải thoát. Khi hiểu rõ vô ngã thì gánh nặng của cuộc sống sẽ được bỏ xuống, sẽ an lạc với mọi sự. Đúng như trong câu thơ của Cung Oán ngâm khúc:

“Cái thân ngoại vật là tiên trên đời.”

7. Kết luận.

Như vậy, đa dạng sinh học với sinh vật –động vật và thực vật– từ trên cạn đến dưới nước đều có vai trò to lớn và đạo Phật qua điều răn trong ngũ giới đã khuyến cáo sự đa dạng sinh học. Trong khi đó thì nạn phá rừng vẫn hoành hành, phá hủy tài nguyên sinh học và sự ác dưới nhiều hình thức khác nhau vẫn đang góp phần phi nhân hóa con người bằng cách làm giảm thiểu cảm thức về nhân tính nơi những cá nhân và trong các cộng đồng. Tình trạng bi đát này mời gọi mọi người trên hành tinh Trái Đất này chung sức để vạch

trần những mối đe dọa chống lại sự sống con người và để thức tỉnh lương tâm đạo đức của mọi công dân các tín đồ, tạo nên sự phục hưng tinh thần và đạo đức của các cá nhân lẫn xã hội để họ có thể là những nghệ nhân thực sự xây dựng hòa bình, yêu thương, bảo vệ, và phát triển sự sống con người trong mọi chiều kích. Chợt nhớ về bài thơ dài của tác giả đoạt giải Nobel 1974 Harry Martinson, một “sử thi” mang nội dung “khoa học giả tưởng”. Thiên tai không giết nổi Trái Đất, thì nhân tai đã giết: Ta được chở che khỏi bất cứ điều chi: tàn phá, hỏa tai, bão bùng, băng giá, hay bất cứ điều gì óc ta hình dung được nhưng chẳng được chở che khỏi chính loài người.

Thái Công Tụng



Nguồn: Internet eMail by tct chuyển

*Đăng ngày Thứ Năm, January 16, 2025
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*